ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 189 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030"; xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 3046/TTr-CAT-TM(ANM) ngày 15/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng xã hội và doanh nghiệp, cha mẹ và trẻ em trong việc bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng.

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030" *(viết tắt là Chương trình)* ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em theo từng độ tuổi để biết tự bảo vệ mình, bảo vệ tuyệt đối dữ liệu cá nhân, đảm bảo tương tác an toàn trên môi trường mạng; sẵn sàng chuyển đổi trạng thái được bảo vệ và hỗ trợ thành mô hình phòng ngừa, ngăn chặn chủ động các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; có giải pháp phù hợp để trẻ phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

2. Yêu cầu

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình phải đồng bộ, hiệu quả; các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội dung, nhiệm vụ, bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình; bảo đảm đúng quy định và phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức chủ trì, phối hợp, thời gian, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện "mục tiêu kép" là tăng cường bảo vệ trẻ em và hỗ trợ, thúc đẩy

trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực, nâng cao năng lực số trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, hướng tới góp phần hình thành thế hệ "công dân số" trong tình hình mới.

- Chuyển dịch cơ bản hoạt động bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng trở thành mô hình phòng ngừa, ngăn chặn chủ động các mối nguy hại đối với trẻ em trên môi trường mạng.

- Hình thành kiến trúc tổng thể bảo vệ trẻ em, thúc đẩy trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực trên môi trường mạng, thông qua việc xây dựng, củng cố các trụ cột, gồm: (1) Hệ thống pháp lý về an ninh mạng, bảo vệ trẻ em được củng cố; (2) Chiến lược truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức thống nhất, xuyên suốt giai đoạn và triển khai ở quy mô quốc gia; (3) Các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ quản lý hoạt động của trẻ em và bảo vệ trẻ em khi tham gia môi trường mạng, giải pháp giáo dục kỹ năng số, tư vấn, hỗ trợ thông minh được phổ cập và dễ tiếp cận với trẻ em; (4) Các lực lượng liên ngành được nâng cao năng lực thường xuyên, hiện đại và hiệp đồng hiệu quả; (5) Khả năng "miễn dịch chủ động" của trẻ em dựa trên kết quả giáo dục về kiến thức, kỹ năng an toàn trên môi trường mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục phổ thông được triển khai giải pháp an ninh mạng và 100% doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet tích hợp giải pháp ngăn chặn thông tin độc hại trên đường truyền mạng.

2.2. Xây dựng và triển khai giải pháp công nghệ hỗ trợ giáo dục kỹ năng số, tư vấn, hỗ trợ thông minh cho trẻ em.

2.3. 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hành lang pháp lý

1.1. Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo phân cấp *(nếu có),* các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025, Luật An ninh mạng năm 2025 và các văn bản hướng dẫn quản lý, sử dụng trí tuệ nhân tạo trong bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo hướng an toàn, có kiểm soát rủi ro. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tổ chức các hoạt động nghiên cứu, hội thảo khoa học nhằm củng cố cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đánh giá khung pháp lý về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, làm căn cứ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện trong thời gian tới.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu nội dung liên quan đến Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025, Công an tỉnh tham mưu nội dung liên quan đến Luật An ninh mạng năm 2025.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Triển khai Quyết định số 468/QĐ-TTg gắn với thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 06/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, giai đoạn 2022-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Đảm bảo quyền tham gia và phát huy tối đa tiếng nói, trí tuệ của trẻ em; thu hẹp khoảng cách số và mức độ tiếp cận thông tin số của trẻ em giữa các vùng, miền

2.1. Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về việc lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng các chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền địa phương có liên quan đến trẻ em. Đồng thời, nghiên cứu, thí điểm, rút kinh nghiệm và triển khai rộng rãi các mô hình *("Nhóm trẻ cố vấn kỹ thuật số", "Sáng kiến trẻ em: Không gian số an toàn...")* nhằm thúc đẩy tham gia của trẻ em trong xây dựng, thực hiện các chính sách, chương trình, giải pháp giáo dục và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.2. Huy động các nguồn lực xã hội hóa, vận động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp thông qua hoạt động trách nhiệm xã hội và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư, trang bị thiết bị số, giải pháp công nghệ phục vụ bảo vệ trẻ em, nâng cao kỹ năng số cho trẻ em, nhất là tại các xã biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Thúc đẩy phát triển, phổ cập các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và giải pháp giáo dục kỹ năng số cho trẻ em

Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai các chương trình, đề án, cơ chế phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển, phổ cập các giải pháp an ninh mạng do doanh nghiệp trên địa bàn nghiên cứu, làm chủ công nghệ, có tính năng hỗ trợ quản lý hoạt động và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; triển khai các giải pháp

giáo dục, nâng cao kỹ năng số cho trẻ em. Đồng thời, từng bước hình thành, phát triển hệ sinh thái và các nền tảng, ứng dụng số an toàn, lành mạnh, phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng trách nhiệm của doanh nghiệp trong thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

4.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, đánh giá, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ liên quan trên địa bàn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em, cung cấp thông tin theo quy định cho cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các tổ chức, doanh nghiệp không triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em, bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em trên dịch vụ, nền tảng do mình cung cấp theo quy định. Sớm khắc phục các hạn chế trong hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và thông tin trên mạng, nhất là xác thực tài khoản người dùng mạng xã hội, thuê bao viễn thông và tài nguyên Internet.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.2. Chỉ đạo, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và nội dung số trên địa bàn tỉnh triển khai các giải pháp, biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn và xử lý kịp thời các nội dung xâm hại trẻ em theo đúng quy định. Thực hiện cảnh báo và gỡ bỏ ngay các thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, các thông tin giả mạo, xuyên tạc xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Thực hiện nghiêm việc chặn lọc và ngăn chặn chia sẻ các thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em và quyền trẻ em theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.3. Đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải triển khai niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, quy định về thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi điện tử trên mạng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành, kèm theo

phân loại trò chơi theo độ tuổi. Kiểm soát nội dung thông tin trên hệ thống thông tin hoặc dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp để không gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em; phải sử dụng các biện pháp công cụ đảm bảo an toàn về thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em các thông điệp cảnh báo nguy cơ khi trẻ em cung cấp hoặc thay đổi thông tin bí mật đời sống riêng tư.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và các cơ quan đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa các hệ thống thông tin phục vụ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

5.1. Tăng cường phối hợp, kết nối, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng dùng chung trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, như "Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em", "Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng" góp phần nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ người dân, trẻ em trên địa bàn. Đồng thời, phục vụ tốt chức năng điều phối liên ngành nghiên cứu, thí điểm và từng bước triển khai các ứng dụng công nghệ phù hợp, trong đó có các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo thân thiện với trẻ em nhằm hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn xử lý tình huống, tiếp nhận, chuyển tin báo đến cơ quan chức năng theo quy định. Phát triển các giải pháp kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, xác thực tài khoản người dùng dịch vụ; giải pháp nhận diện nạn nhân bị xâm hại và nghi phạm thông qua dữ liệu hình ảnh, video thu thập được trên môi trường mạng. Chủ động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, phối hợp triển khai các mô hình, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.2. Hướng dẫn, tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng Internet, sử dụng mạng xã hội, kỹ năng phòng, tránh các nguy cơ, tình huống có thể xảy ra đối với giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong quá trình tham gia dạy, học trực tuyến và sử dụng mạng internet. Tổ chức các cuộc thi nhằm thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em, triển khai mô hình "Sáng kiến trẻ em - Không gian số an toàn" hằng năm thúc đẩy trẻ em tìm hiểu, đưa ra sáng kiến và đề xuất các cơ quan chức năng cụ thể hóa, góp phần triển khai thực hiện bằng chính giải pháp của trẻ em. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, triển khai các giải pháp giám sát, chặn lọc truy cập các nội dung vi phạm pháp luật, nội dung không phù hợp theo từng lứa tuổi, triển khai các ứng dụng công nghệ do các doanh nghiệp Việt Nam phát triển nhằm hỗ trợ công tác quản lý giáo dục, dạy và học, giúp trẻ nâng cao khả năng tự bảo vệ bản thân trên môi trường mạng.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi IPv6, từng bước triển khai IPv6-only trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, bảo đảm mục tiêu, lộ trình theo Quyết định số 3369/QĐ-BKHCN ngày 27/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Chương trình thúc đẩy, triển khai chuyển đổi IPv6-only cho Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Cơ quan phối hợp*: Công an tỉnh, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các doanh nghiệp viễn thông.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

5.4. Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ *(trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn)* để tự động nhận diện nạn nhân bị xâm hại và nghi phạm thông qua dữ liệu hình ảnh, video thu thập được trên không gian mạng. Chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương để khai thác, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về các tài liệu xâm hại tình dục trẻ em *(CSAM)* nhằm ngăn chặn việc phát tán các nội dung này trên hạ tầng mạng tại tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2028.

6. Triển khai các hoạt động truyền thông thống nhất, đồng bộ; các hoạt động nâng cao nhận thức xã hội và thúc đẩy trách nhiệm, vai trò đồng hành của gia đình

6.1. Tăng cường huy động các nguồn lực, đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhằm tổ chức đồng bộ, hiệu quả các hoạt động truyền thông trên địa bàn. Nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí và huy động những người có ảnh hưởng (KOLs) trên mạng xã hội, các đơn vị quản lý mạng lưới đa kênh sáng tạo nội dung trên, tham gia các chiến dịch thiết thực trong công tác tuyên truyền, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Cơ quan phối hợp:* Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí, truyền thông tại địa phương; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6.2. Nghiên cứu, triển khai các hoạt động liên quan đến "Sức khỏe tâm thần số của trẻ em" nhằm nâng cao nhận thức xã hội về tác động tiêu cực của việc lạm dụng công nghệ, tiếp cận thông tin độc hại; tiếp nhận, phân loại, điều phối tin báo đến lực lượng chức năng phục vụ hoạt động điều tra, xử lý; Tư vấn, hỗ trợ giúp trẻ phục hồi về tâm lý, thể chất và tinh thần khi bị xâm hại trên môi trường mạng, hỗ trợ tái hòa nhập, phát triển kỹ năng bản thân sau khi bị tổn thương.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Y tế.

- *Các cơ quan phối hợp*: Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6.3. Xây dựng, triển khai và nhân rộng mô hình "Cha mẹ đồng hành cùng con trên môi trường trực tuyến" nhằm thúc đẩy trách nhiệm, sự tham gia và hiệu quả đồng hành của gia đình trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tiếp tục triển khai thiết thực, có hiệu quả Chiến dịch "Không một mình - Cùng nhau an toàn trực tuyến" phù hợp với xu hướng, nguy cơ về an toàn trực tuyến đối với trẻ em, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội để đồng hành, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng. Tổ chức các cuộc thi, sân chơi về an ninh mạng, sáng tạo nội dung lành mạnh dành cho trẻ em.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trên môi trường mạng.

6.5. Phát huy vai trò nòng cốt của tuổi trẻ, chủ trì xây dựng các mô hình đồng hành cùng trẻ em trên môi trường mạng để triển khai các hoạt động tập huấn, trang bị kiến thức và kỹ năng số cho các em: Đề nghị Tỉnh đoàn tổ chức triển khai thực hiện.

6.6. Tăng cường thời lượng, số lượng các tin, bài nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng và phản ánh đúng đắn thực trạng của vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý việc phải có sự đồng ý của trẻ và cha, mẹ hoặc người giám hộ khi đăng tải thông tin theo quy định.

- *Cơ quan chủ trì:* Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Thúc đẩy sản xuất, lan tỏa các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí số lành mạnh, bồi dưỡng tâm hồn, thúc đẩy tư duy, sáng tạo cho trẻ em

Khuyến khích hoạt động sáng tác, sản xuất và xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân có năng lực để sáng tác, sản xuất các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí

số có giá trị giáo dục lành mạnh, bồi dưỡng tâm hồn, bổ trợ kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em. Đồng thời, xử lý kịp thời, nghiêm minh những văn, nghệ sĩ, ca sĩ, người có ảnh hưởng trên môi trường mạng hoặc sản phẩm nghệ thuật, văn học, nội dung giải trí lệch chuẩn về văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Cơ quan phối hợp:* Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí, truyền thông tại địa phương; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách; phòng ngừa, ngăn chặn các mối nguy hại, rủi ro và đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng

8.1. Triển khai các chương trình tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng tiếp nhận, điều phối, xử lý tin báo, tố giác tội phạm, thực hiện công tác điều tra thân thiện, xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên trong điều tra, giải quyết, xét xử các vụ việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; kỹ năng giao tiếp, tương tác, truyền thông, hướng dẫn thân thiện với trẻ em. Thực hiện có trách nhiệm các hoạt động tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng phục hồi, hòa nhập, phát triển. Lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và các cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời, áp dụng biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em, gây nguy hại cho trẻ em.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8.2. Thực hiện quy trình xét xử vụ việc liên quan đến trẻ em bị xâm hại theo hướng thuận tiện, giảm tối đa ảnh hưởng về tâm lý, tinh thần đối với trẻ; bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các cán bộ làm việc với trẻ em trong quá trình tố tụng; hỗ trợ trẻ về các thủ tục tố tụng, bồi thường, khiếu nại và biện pháp khắc phục hậu quả đối với nạn nhân là trẻ em: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

9. Củng cố công tác phối hợp liên ngành, đảm bảo thông suốt, thường trực và hiệp đồng hiệu quả

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành phân công bố trí, hình thành mạng lưới đầu mối thường trực theo ngành, bộ phận chức năng trên địa bàn toàn tỉnh, sẵn sàng phục vụ tiếp nhận, hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn và xử lý các yêu cầu bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- *Thời gian thực hiện:* Cung cấp danh sách họ tên, số điện thoại của Lãnh đạo và cán bộ tham mưu chuyên trách công tác này về Công an tỉnh *(qua phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao **trước ngày 25/5/2026***).

10. Vận động nguồn lực và sự tham gia của xã hội, tăng cường hợp tác quốc tế.

10.1. Chủ động huy động và phát huy sự tham gia, đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình và cá nhân trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp:* Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

10.2. Tạo điều kiện để trẻ em được tiếp cận, sử dụng các sáng kiến, sản phẩm, nền tảng số an toàn, lành mạnh, góp phần hình thành môi trường tương tác tích cực, sáng tạo trên không gian mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

10.3. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, chủ động nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm, mô hình hiệu quả về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

11. Đảm bảo cơ chế kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết về kết quả triển khai; có cơ chế biểu dương, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

Định kỳ tổ chức Đoàn kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình tại các sở, ban, ngành, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có liên quan việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ được phân công và khảo sát ý kiến của trẻ em về việc triển khai thực hiện hiệu quả hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Đảm bảo thực hiện báo cáo sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn 2026 - 2030; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có hình thức biểu dương, khen thưởng theo quy định đối với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và nghiên cứu phát động giải thưởng vinh danh đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có đóng góp nổi bật trong công tác bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng. Đồng thời nghiêm túc rút kinh nghiệm, xem xét xử lý trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong triển khai tổ chức, thực hiện.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời huy động kinh phí của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Chương trình, hàng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng *(trước ngày 15/6)*, 01 năm *(trước ngày 15/12)* báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ với Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Công an tỉnh)* để tổng hợp.

2. Công an tỉnh chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này bảo đảm thống nhất, hiệu quả. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Công an tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP(NC), KGVX;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC$_{PKĐ}$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Công Hoàng